

SWITCH CÔNG NGHIỆP

## G-IMC-1FX1TX-SFP

Mã sản phẩm: TMP-000326

### Thông số kỹ thuật

|                                 |                                                                                   |
|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| Tên sản phẩm                    | G-IMC-1FX1TX-SFP                                                                  |
| Hãng sản xuất                   | G-NET                                                                             |
| Loại sản phẩm                   | Switch công nghiệp lắp DIN rail                                                   |
| Kiểu lắp đặt                    | Gắn thanh DIN                                                                     |
| Xuất xứ                         | Chính hãng                                                                        |
| Mã sản phẩm                     | G-IMC-1FX1TX-SFP                                                                  |
| Cổng giao tiếp                  | 1 cổng quang 100Base-FX + 1 cổng đồng 10/100Base-TX (RJ45)                        |
| Chuẩn mạng                      | IEEE802.3 10BASE-T; IEEE802.3i 10Base-T ; IEEE802.3u;100Base-TX/FX;<br>IEEE802.3x |
| Môi trường truyền dẫn           | 10BASE-T: Cat3,4,5 UTP(≤100 m) 100BASE-TX: Cat5 trở lên UTP(≤100 m)               |
| Fiber Media                     | Single-mode: 0-20 KM                                                              |
| Năng lực chuyển mạch            | 1 Gbps                                                                            |
| Tốc độ chuyển tiếp gói          | 0.744Mpps                                                                         |
| Bảng địa chỉ MAC                | 1K                                                                                |
| Bộ đệm gói                      | 512K                                                                              |
| Độ trễ                          | < 3μs                                                                             |
| Chế độ chuyển tiếp              | Store-and-Forward (lưu và chuyển tiếp)                                            |
| Cơ chế bảo vệ                   | Chống sét, IP40 bảo vệ, Chống quá tải, Reverse ; kết nối bảo vệ, Nguồn dự phòng   |
| Đèn báo trạng thái              | Power: PWR; Link: Link/Act (kết nối & truyền dữ liệu)                             |
| Điện áp vào                     | Nguồn kép dự phòng DC12V±5%                                                       |
| Đầu nối nguồn                   | 6 pin 5.08mm cầu đầu tháo rời                                                     |
| Nhiệt độ hoạt động              | -40~85℃ ; Nhiệt độ lưu kho: -40~85℃                                               |
| Độ ẩm                           | 5%~95 % (không đọng sương)                                                        |
| MTBF (giờ hoạt động trung bình) | 300,000 giờ                                                                       |
| Vỏ máy                          | Kim loại                                                                          |
| Cấp bảo vệ vỏ                   | IP40 bảo vệ                                                                       |
| Tản nhiệt                       | Tản nhiệt tự nhiên, không quạt                                                    |
| Kích thước                      | 139x108x50mm(LxWxH) Khối lượng: 0.6 Kg                                            |

**Cam kết từ THIETBIQUANG.NET:** sản phẩm chính hãng 100%, đầy đủ CO/CQ theo lô hàng, bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản

xuất, hỗ trợ kỹ thuật miễn phí trọn đời sản phẩm. Liên hệ (024) 22255666 – 0981.558668 để nhận báo giá tốt nhất.

*Thông số trong tài liệu này được tổng hợp từ công bố của nhà sản xuất tại thời điểm xuất bản và có thể thay đổi mà không báo trước. Xem chi tiết mới nhất tại: <https://thietbiquang.net/san-pham/g-imc-1fx1tx-sfp.html>*